

Bản án số: 76/2026/HS-PT

Ngày: 23/6/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn.

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2026/HSPT ngày 06/5/2026, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2026/HS-ST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Việt A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 29/5/2003; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, Phường V, tỉnh Ninh Bình (trước đây là Tổ dân phố G, phường H, tỉnh Ninh Bình); Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tài T; Con bà: Lưu Thị Thanh N; Vợ, con: chưa có; Tiền án; Tiền sự: không. Nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L được anh Bùi Đức T1 thuê làm việc cho anh T1 ở tại xưởng san chiết khí gas do anh T1 làm chủ tại tổ dân phố K, phường T, tỉnh Thái Nguyên từ tháng 02/2025 với công việc của L được giao là quản lý xưởng và mở cửa cho xe bồn gas ra vào để thực hiện việc san chiết ga, sau khi trực tiếp san chiết gas từ xe

bồn sang các bình gas loại chứa 12kg. Trong quá trình làm việc L được anh T1 giao cho 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu HuynDai, BKS: 29K- 003.04 (chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn H) để sử dụng làm phương tiện chở bình ga mang đi bán. Ngày 07/04/2025, Nguyễn Việt A đến xin việc làm tại xưởng san chiết gas của anh Bùi Đức T1, thời điểm này anh T1 bị tai biến nên anh T1 có giao cho L trông coi, quản lý. Sau đó L nhận Việt A vào làm việc, qua nói chuyện thì L biết Việt A chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định (đang trong giai đoạn học lái xe) nên L giao cho Việt A công việc cùng Lý san chiết gas ở xưởng và hàng ngày bốc xếp các bình gas lên xe ô tô tải BKS: 29K-003.04 để cùng L đi giao bán (L là người điều khiển xe ô tô chở gas đi bán còn Việt A giúp L bốc dỡ bình gas lên, xuống xe ô tô).

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/04/2025, sau khi L điều khiển xe ô tô tải BKS: 29K-003.04 đi giao hàng về đỗ trước cửa xưởng san chiết gas, lúc này chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa của xe, L bảo Việt A điều khiển xe ô tô tải BKS: 29K-003.04 Lý đang được giao quản lý đi sang bãi đỗ xe ở gần khu công nghiệp L để cất giữ. Thấy L giao việc, Việt A điều khiển ô tô tải đi từ sân của xưởng san chiết gas ra đường Q rồi tiếp tục điều khiển cho xe ô tô di chuyển theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội được khoảng 500m đến đoạn ngã 3 V điều khiển xe ô tô tải rẽ phải vào khu công nghiệp L, do không quan sát gương chiếu hậu bên phải nên không phát hiện được phía bên tay phải của xe ô tô tải đang có 01 xe mô tô BKS: 20AH - 063.61, sau được biết do anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1993, trú tại: tổ dân phố Y, phường P, tỉnh Thái Nguyên) đang điều khiển đi cùng chiều nên Việt A tiếp tục điều khiển cho xe ô tô rẽ phải để đi vào khu công nghiệp L dẫn đến phần đầu bên phải của xe ô tô tải BKS: 29K-003.04 đâm vào xe mô tô BKS: 20AH-063.61 do anh Nguyễn Văn T2 điều khiển làm xe mô tô bị đổ, anh T2 bị ngã xuống mặt đường bị xe ô tô đẩy rê xe mô tô và anh T2 trên mặt đường khoảng 20 m thì dừng lại. Việt A xuống xe thấy anh T2 bị thương nặng nên đã cùng người dân đưa anh T2 đi cấp cứu.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T2 bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, BKS: 29K- 003.04 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 20AH-063.61 bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết, xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn. Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

- Nơi xảy ra vụ tai nạn thuộc km 36 + 700 QL3, mặt đường thẳng, phẳng trải nhựa rộng 11,0m có vạch kẻ sơn vàng đứt đoạn chia đôi chiều đường xe chạy, là khu vực giao nhau giữa đường QL3 và đường vào khu công nghiệp T - P, hai bên đường có hệ thống cống thoát nước rộng 1,0m, khu vực hiện trường có

vạch gờ giảm tốc hai bên chiều đường, bên phải chiều đi Thái Nguyên - Hà Nội có hệ thống biển báo ký hiệu L423b đường vào khu công nghiệp T có độ mở là 30,3m.

- Ghi nhận dấu vết đánh số theo thứ tự số tự nhiên:

+ Vị trí (1) trên sơ đồ là vết cày trượt mặt đường; Vị trí (2) trên sơ đồ là vết trượt mặt đường; Vị trí (3) trên sơ đồ là xe mô tô BKS: 20AH - 063.61; Vị trí (4) trên sơ đồ là xe ô tô BKS: 29K - 003.04; Vị trí (5) trên sơ đồ là vùng máu.

- Lấy cột mốc H7/36 là mốc cố định cho toàn bộ hiện trường: Lấy mép đường bên phải hướng Thái Nguyên - Hà Nội làm mép đường đo chuẩn cho các vị trí dấu vết vuông góc vào mép đường.

- Vị trí (1) là vết cày trượt mặt đường KT 14,5 x 0,3 m chiều hướng từ mép đường chuẩn vào khu công nghiệp T, đo điểm đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 1,9 m điểm cuối vết cày nằm tại đầu để chân trước bên phải xe mô tô ký hiệu (3).

+ Vị trí (2) là vết trượt mặt đường bám dính sợi vải kích thước 7,8 x 0,3 m chiều hướng từ mép đường chuẩn vào khu công nghiệp T. Đo điểm đầu và điểm cuối vết cày (2) vào mép đường chuẩn lần lượt là 11,0 m và 19,0 m.

+ Vị trí (3) là xe mô tô BKS: 20AH - 063.61 nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường vào khu công nghiệp T, đầu xe quay hướng Hà Nội, đuôi xe quay hướng Thái Nguyên, đo tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn lần lượt là 13,0 m và 13,7 m.

+ Vị trí số (4) là xe ô tô BKS: 29k - 003.04 ở trạng thái đỗ dừng trên mặt đường vào khu công nghiệp T, đuôi xe quay hướng mép đường chuẩn. Đo tâm trục bánh trước, bên trái và tâm trục bánh sau bên trái vào mép đường chuẩn lần lượt là 17,5 m và 13,3 m.

+ Vị trí số (5) là vùng máu có kích thước 1,0 m x 0,8 m, đo tâm vùng máu vào mép đường chuẩn là 19,6 m. Đo điểm đầu (1) đến cột mốc H7/36 là 16,4 m, đến điểm đầu (3) là 9,1 m. Đo điểm đầu (2) đến tâm trục bánh trước xe mô tô ký hiệu (3) là 20 m. Đo tâm trục bánh trước xe mô tô ký hiệu (3) đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô ký hiệu (4) là 0,2 m. Đo tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô ký hiệu (4) đến tâm (5) là 1,7 m.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan trong vụ tại nạn là 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, BKS: 29K-003.04, trên xe có các dấu vết:

- Gương chiếu hậu phía dưới bên phải của C lái phía trước bị đẩy cong gập từ sau về trước, vỡ mặt gương;

- Mặt ngoài phía trước cánh cửa xe bên phải có vết mài trượt kim loại bám dính vật chất màu đen (nghĩ là rêu hoặc cao su), điểm thấp nhất của vết mài cách mép dưới của cánh cửa xe là 17cm;

- Mặt ngoài ốp kim loại phía dưới cánh cửa xe bên phải (phía trên bánh lốp phải) có vết mài trượt kim loại, bẹp lõm, bong tróc sơn, kích thước (30 x 5) cm, có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái;

- Má lốp bên phải của bánh lốp trước phải có vết mài trượt cao su kích thước (80 x 10) cm, đầu vết có chiều hướng ngược với chiều tiến của bánh xe, điểm gần nhất tiếp giáp ký tự "T" của dãy ký tự "16LT", mặt ngoài la răng có vết mài trượt kim loại chùi sạch bụi bẩn kích thước (60 x 12) cm có chiều hướng ngược với chiều tiến của bánh xe, điểm gần nhất cách vị trí lề trên cao là 05cm.

- Mặt ngoài phía dưới thanh kim loại phía dưới sườn thùng xe bên phải có từ trước về sau, từ phải sang trái; vết mài trượt kim loại chùi sạch bụi bẩn kích thước (170 x 6) cm có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái;

- Tại mặt lặn bánh lốp trước bên trái có vết mài trượt cao su bám dính bông vải sợi toàn bộ mặt lặn, điểm mạnh nhất (vết mài trượt đậm nhất) kích thước (20 x 19) cm có chiều hướng ngược với chiều tiến của bánh xe, điểm gần nhất cách ký tự "M" của dãy ký tự "M276" là 10 cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: 06 bánh lốp còn hơi, hệ thống đèn, còi, xi nhan vẫn còn hoạt động.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan trong vụ tại nạn là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 20AH- 063.61, trên xe có các dấu vết:

- Toàn bộ mặt ngoài phía trước đầu xe, cụm đèn chiếu sáng và đèn chuyển hướng phía trước, mặt nạ trước, mặt trước bên phải, chắn bùn bánh lốp trước, cánh yếm hai bên có dấu vết mài trượt, vỡ nhựa toàn bộ;

- Gãy trục bánh lốp trước, bánh lốp trước rời khỏi xe;

- Gãy càng trước hai bên;

- Tay lái phía trước bên phải bị đẩy cong gập từ trước về sau, từ trên xuống dưới;

- Tay lái phía trước bên trái phần tay nắm bung bật khỏi xe, tay lái bị đẩy cong từ dưới lên trên;

- Gương chiếu hậu hai bên bị đẩy cong gập từ trước về sau;

- Giá đỡ chân trước bên phải, chân phanh phải có vết mài trượt kim loại, cao su bám dính chất bột màu trắng, bị đẩy cong, gập từ trước về sau, từ dưới lên trên;

- Mặt ngoài phía sau ống xả bên phải có vết mài trượt kim loại bám dính chất bột màu trắng, kích thước (10 x 5)cm;

- Mặt ngoài mép yên xe bên phải phía sau, mặt ngoài tay xách sau bên phải có vết mài trượt nhựa rải rác;
- Giá đỡ chân trước bên trái và cần chuyển số bên trái, mặt ngoài lồng máy bên trái có vết mài trượt kim loại, cao su rải rác;
- Mặt ngoài yên xe phía trước bên trái có vết mài trượt nhựa kích thước (20 x 10) cm.
- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Bánh lốp sau còn hơi, bánh lốp trước bung bật khỏi xe; hệ thống phanh đèn còi, xi nhan không hoạt động do hậu quả sau tai nạn.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 479/KLGĐTT-KTHS ngày 15/5/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Nguyễn Văn T2 bị chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn bên phải, gãy xương ức, gãy đốt sống ngực, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết, Tại bản kết luận giám định độc chất số 41/KLGĐĐC-TTPY ngày 27/4/2025 88 của Trung tâm pháp y Sở y tế, tỉnh Thái Nguyên kết luận: Trong mẫu máu của Nguyễn Văn T2 được gửi đến giám định không tìm thấy ma túy; Trong mẫu máu của Nguyễn Văn T2 được gửi đến giám định có tìm thấy Ethanol hàm lượng 59,96 mg/dl.

Tại bản kết luận số 3869/KL-HĐĐG ngày 20/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND tỉnh T, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, BKS: 29K- 003.04, đã qua sử dụng là **3.295.000** đồng; Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 20AH-063.61, đã qua sử dụng là **4.309.500** đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu và kết quả xét nghiệm sinh hoá ngày 13/4/2025 của bệnh viện T5 xác định không tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu và không tìm thấy có định lượng Ethanol trong máu của Nguyễn Việt A.

Tại Công văn số 354 ngày 16/4/2025 của Phòng 5, Cục C1 - Bộ C2, xác định không có dữ liệu thông tin giấy phép lái xe của Nguyễn Việt A

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trích xuất được các dữ liệu hình ảnh từ Camera an ninh ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được sao lưu vào các USB. Tiến hành mở USB xem video ghi lại hình ảnh tại ngã ba giao nhau giữa đường Q và đường vào khu công nghiệp L thuộc TDP K, phường T, tỉnh Thái Nguyên phát hiện tại thời điểm 10 giờ 33 phút 52 giây có hình ảnh 01 xe ô tô tải (không nhìn rõ BKS) đi thẳng trên đường Q hướng thành phố P cũ đi Hà Nội xuất hiện ở góc trái màn hình có 01 xe mô tô (không nhìn rõ BKS) do 01 người nam giới đi cùng chiều ở làn đường bên phải xe mô tô. Thời

điểm 10 giờ 33 phút 53 giây xe ô tô chuyển hướng rẽ phải đi vào khu công nghiệp L. Khi xe ô tô chuyển hướng thì phần đầu xe ô tô đâm vào phần sườn bên trái xe mô tô và hất văng người điều khiển xe mô tô về phía trước khiến người điều khiển xe mô tô ngã xuống mặt đường, xe ô tô tiếp tục đi về phía khu công nghiệp L, bánh xe ô tô đè qua xe mô tô và người điều khiển xe mô tô sau đó xe ô tô dừng lại tại hiện trường. Thời gian hiện thị 10 giờ 34 phút 43 giây có 01 người nam giới mặc áo màu đen, quần lửng màu đen đi từ phía đầu xe ô tô xuống phía sau rồi cùng quần chúng nhân dân đưa người bị nạn đi cấp cứu.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản xác định vị trí giao xe ô tô; kết luận giám định tử thi đã đủ căn cứ để xác định nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Lê Văn L giao chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, BKS: 29K- 003.04 đang do mình quản lý cho Nguyễn Việt A khi chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tham gia giao thông dẫn đến đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 20AH-063.61 do Nguyễn Văn T2 điều khiển đi cùng chiều dẫn đến anh T2 bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, các phương tiện bị hư hỏng.

Vật chứng của vụ án, gồm:

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, BKS: 29K-003.04, số khung RLUNKT7HANN00356, số máy D4GANJ338127. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1985, trú tại: Thôn Q, xã P, thành phố Hà Nội nên được trả lại cho ông H quản lý sử dụng và ông H tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, W, BKS: 20AH- 063.61 số khung RLHJA393XR Y096749, số máy JA70E0404715 đã bị hư hỏng là tài sản của anh Nguyễn Văn T2. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã có Quyết định trả lại cho ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1973, trú tại TDP D, Y, phường P, tỉnh Thái Nguyên là đại diện hợp pháp của bị hại quản lý sử dụng nhưng ông K chưa nhận lại chiếc xe.

- 01 chiếc USB được niêm phong trong phong bì ký hiệu "USB 1"; 01 chiếc USB được niêm phong trong phong bì ký hiệu "USB 2" được lưu chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lưu Thị Thanh N là mẹ đẻ của Nguyễn Việt A cùng Việt A tự nguyện bồi thường cho phía gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn K đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Việt A. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện không yêu cầu bị cáo Việt A bồi thường gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2026/HS-ST ngày 30/3/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Nguyễn Việt A về tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” . Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 46, 48 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Việt A **03** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/3/2026 bị cáo Nguyễn Việt A kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo đồng thời cung cấp tài liệu sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/4/2026 bị cáo tiếp tục bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 4.500.000đ cho đại diện bị hại là ông Nguyễn Văn K (Bố đẻ bị hại Nguyễn Văn T3) để sửa chữa xe máy của bị hại do va chạm bị hư hỏng và được ông K tiếp tục xin cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra bị cáo còn cung cấp thêm một Giấy xác nhận của UBND phường V, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo sinh sống về việc bị cáo ủng hộ quỹ Vì người nghèo tại địa phương số tiền 2.000.000đ và một biên lai thu tiền số 0000730 ngày 16/6/2026 của cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên thể hiện việc bị cáo đã nộp án phí của vụ án hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tội danh là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc nội dung vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết mới tại giai đoạn phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt A gửi trong thời hạn và đúng theo quy định của pháp luật, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Sáng ngày 13/4/2025 Lê Văn L biết rõ Nguyễn Việt A không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng L vẫn giao cho Việt A chiếc xe ô tô tải BKS: 29K- 003.04 điều khiển đi cát. Thực hiện ý kiến của L, khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Việt A điều khiển chiếc xe trên đi trên đường Q, hướng Hà Nội -

Thái Nguyên, khi đi đến đoạn đường thuộc km 36 + 700 và cho xe chuyển hướng rẽ phải để vào bãi giữ xe. Do không chú ý quan sát nên phần đầu bên phải xe ô tô BKS: 29K- 003.04 đã đâm va vào xe mô tô BKS: 20AH - 063.61 do anh Nguyễn Văn T2 điều khiển đi phía bên phải cùng chiều làm xe mô tô của anh T2 đổ xuống đường, anh T2 ngã ra đường xe mô tô và anh T2 bị xe ô tô của Việt A kéo đi khoảng 20 m thì dừng lại, anh T2 bị chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn bên phải, gãy xương ức, gãy đốt sống ngực, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết, tài sản là xe ô tô BKS: 29K – 003.04 và xe mô tô BKS: 20AH - 063.61 bị tổng thiệt hại là **7.604.500** đồng.

Hành vi của Nguyễn Việt A như mô tả trên đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định”;

Với hành vi trên Nguyễn Việt A bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Việt A nộp thêm 01 đơn thể hiện tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 4.500.000đ để khắc phục hậu quả theo quyết định của Bản án sơ thẩm và được đại diện bị hại là ông Nguyễn Văn K đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Đồng thời bị cáo cung cấp 01 giấy có xác nhận có đóng dấu của Hội chữ thập đỏ phường V, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo sinh sống xác nhận bị cáo ủng hộ quỹ giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương số tiền 2.000.000đ và 01 biên lai thu tiền số 0000730 ngày 16/6/2026 của cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên thể hiện việc bị cáo đã tự nguyện nộp tiền thi hành án của bản án số 58/2026/HSST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên. HĐXX xác định đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo tại cấp phúc thẩm.

HĐXX xét thấy, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi vô ý, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị hại tiếp tục có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nên cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, để bị cáo có cơ hội lao động, làm việc phần nào khắc phục tổn thất kinh tế do phải bồi thường cho bị hại trong vụ án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 4.305.500 đồng còn lại cho bị hại thông qua người đại diện là ông Nguyễn Văn K theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Phần bồi thường dân sự đã xong do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nên được HĐXX xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt A. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2026/HSST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thái Nguyên.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành

vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Việt A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 2 - Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2 - Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 2 - Thái Nguyên;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy